

Bản án số: 182/2021/HS-ST
Ngày: 11-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Bé
2. Bà Nguyễn Phước Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi-Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn V, sinh năm: 1994 tại Campuchia; Nơi cư trú: Ấp B, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Phan Thị Bích Th; bị cáo có vợ và 02 con (sinh năm 2018 và 2020); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 405 ngày 22/12/2020; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 25/3/2021. (có mặt)

- Bị hại: Ông Trần C, sinh năm: 1976; địa chỉ: khu phố 2, phường T1, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Trần C là thầu xây dựng công trình nhà ở tại ấp B2, xã T2, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh. Khoảng tháng 06/2020, ông C thuê Nguyễn Tuấn V làm thợ phụ. Đến ngày 13/9/2020, công trình tạm ngừng xây dựng, ông C sử dụng 02 ồ

khóa để khóa, giao chìa khóa của 02 ổ khóa trên cho Nguyễn Văn U và Nguyễn Tuấn V canh giữ, trông coi. Từ ngày 13/09/2020 đến ngày 23/09/2020, V lấy tổng cộng 48 chân giàn giáo, 18 cây xà gồ cũ, 01 máy cắt sắt, 18 tấm tole, 06 cây xà gồ lợp mái, 80 bao xi măng, 60 cây chèo giàn giáo, 03 thùng nước sơn, 01 máy khoan bốt, 01 máy bơm nước, 12 cây mâm đứng. Tất cả số tài sản trên, V đã bán cho vựa ve chai Thanh L tại ấp Tr, xã Tr2, huyện C, Tp.Hồ Chí Minh với số tiền 7.500.000 đồng. Số tiền trên V dùng để nạp game 5.000.000 đồng, gửi cho vợ 1.000.000 đồng, còn 1.500.000 đồng dùng để tiêu xài cá nhân. Còn 01 máy bơm và 01 máy bắn vít, V gửi lại cho một người đàn ông tên T3 chưa rõ lai lịch có địa chỉ tại xã B, huyện H, Tp.Hồ Chí Minh.

Qua làm việc với bà Định Thị X2, chủ tiệm ve chai Thanh L, bà X2 thừa nhận đã mua lại một số trang thiết bị xây dựng của Nguyễn Tuấn V từ ngày 13/09/2020 đến ngày 23/09/2020, lúc bán V có nói do công trình dư nên bán, bà X2 không biết tài sản do V phạm tội mà có. Bà X2 đã bán hết các trang thiết bị này, chỉ còn 01 cây chèo dài khoảng 02m.

Tại Bản cáo trạng số: 137/CT-VKS.CC ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Phần dân sự: Quá trình điều tra, bị hại ông Trần C yêu cầu Nguyễn Tuấn V bồi thường số tiền 58.300.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình xét xử, ông có gửi cho Tòa văn bản thể hiện ông không yêu cầu bị cáo bồi thường và xin vắng mặt. Đề nghị ghi nhận ý kiến của ông C.

Đối với số tiền thu lợi bất chính 7.500.000đồng, đề nghị buộc bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan sai gì cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội:

Từ ngày 13/09/2020 đến ngày 23/09/2020, bị cáo Nguyễn Tuấn V được ông Trần C tin tưởng nên giao chìa khóa để trông coi kho vật tư tại ấp B2, xã

T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, thì bị cáo đã lấy tổng cộng 48 chân giàn giáo, 18 cây xà gồ cũ, 01 máy cắt sắt, 18 tấm tole, 06 cây xà gồ lợp mái, 80 bao xi măng, 60 cây chèo giàn giáo, 03 thùng nước sơn, 01 máy khoan bốt, 01 máy bơm nước, 12 cây mâm đứng và đem bán cho vừa ve chai Thanh L tại ấp Tr, xã Tr2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 7.500.000 đồng. Số tiền trên V dùng để nạp game 5.000.000 đồng, gửi cho vợ 1.000.000 đồng, còn 1.500.000 đồng dùng để tiêu xài cá nhân. Riêng đối với 01 máy bơm và 01 máy bắn vít, V gửi lại cho một người đàn ông tên Thương chưa rõ lai lịch có địa chỉ tại xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 300/KL-HĐ ĐGTS ngày 24/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Tổng tài sản thiệt hại có giá trị 34.476.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tuấn V đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 137/CT-VKS.CC ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, phạm pháp, thế nhưng bị cáo vẫn thực hiện, chỉ với mục đích là cần có tiền tiêu xài, thỏa mãn tư lợi riêng cho cá nhân của bị cáo. Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần có mức hình phạt tương đối nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự :

Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Tuy nhiên, về nhân thân, bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 405 ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 cây chèo khoảng 02m đã qua sử dụng; 01 chùm chìa khóa gồm 03 chìa khóa, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại cho ông Trần C và 01 điện thoại di động hiệu Forme màu đỏ đã trả cho bị cáo Nguyễn Tuấn V, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại ông Trần C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 58.300.000 đồng. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, ông có gửi cho Tòa văn bản thể hiện ông không yêu cầu bị cáo bồi thường và xin vắng mặt. Đây là sự tự nguyện của ông C, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên ghi nhận.

Do vậy số tiền 7.500.000 đồng mà bị cáo V đã bán các tài sản chiếm đoạt được của ông C là tiền thu lợi bất chính, buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước.

[4] Về các vấn đề khác: Đối với bà Đinh Thị X2, bà X2 khai không biết việc tài sản V bán cho bà X2 là tài sản phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi không xem xét trách nhiệm hình sự; Đối với người đàn ông tên Thương chưa rõ lai lịch giữ 01 máy bơm và 01 máy bắn vít, V chỉ biết T2 ở địa chỉ tại xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, không nhớ nhà do đi nhiều đường hẻm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục làm rõ xử lý sau. Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không đề nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175, điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn V 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/03/2021.

[2] Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn V phải nộp số tiền thu lợi bất chính 7.500.000 (bảy triệu năm trăm ngàn) đồng, sung vào ngân sách nhà nước.

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tuấn V phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn là mười lăm ngày tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thơ